

Số: 58 /BC-SGDĐT

Kon Tum, ngày 08 tháng 4 năm 2016

BÁO CÁO

Tổng kết 5 năm “Đề án triển khai PP-BTNB giai đoạn 2011-2015”

Kính gửi: Vụ Giáo dục Trung học - Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện Công văn số 1219/BGDDT-GDTrH ngày 25/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổng kết 5 năm “Đề án triển khai PP-BTNB giai đoạn 2011-2015”, Sở Giáo dục và Đào tạo Kon Tum báo cáo việc triển khai thực hiện Đề án và Công văn 3535/BGDDT-GDTrH tại tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011-2015 như sau:

1. Những thuận lợi, khó khăn khi triển khai Đề án, Công văn số 3535/BGDDT-GDTrH

1.1. Thuận lợi

- Các đơn vị được lựa chọn thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực có điều kiện cơ sở vật chất, nguồn lực, nhân lực tương đối thuận lợi, cơ bản đáp ứng được yêu cầu của Đề án.

- Sở GD&ĐT đã tập huấn kĩ lưỡng cho đội ngũ cán bộ, giáo viên thực hiện dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực; thường xuyên chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra và tư vấn kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

- Việc giao lưu học hỏi, trao đổi kinh nghiệm của các giáo viên trực tiếp thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” được tiến hành thường xuyên, thuận lợi, có hiệu quả qua các buổi Hội thảo, sinh hoạt chuyên môn, dự giờ theo tổ, trường, cụm trường,...

- Đội ngũ giáo viên được lựa chọn thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” hầu hết có năng lực chuyên môn vững vàng, có tâm huyết, nhiệt tình, chịu khó tìm tòi, học hỏi, nghiên cứu.

- Phương pháp “Bàn tay nặn bột” phù hợp với tâm lí lứa tuổi của học sinh nên các em rất hào hứng, nhiệt tình tham gia.

1.2. Khó khăn

- Phương pháp “Bàn tay nặn bột” đòi hỏi cao về điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học (phòng học, dụng cụ thí nghiệm thực hành, dụng cụ hỗ trợ học tập,...). Tuy những trường được lựa chọn triển khai phương pháp có điều kiện thuận lợi hơn (so với tình hình chung của tỉnh) song vẫn chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của việc dạy - học.

- Chương trình, cấu trúc bài học của SGK hiện hành chủ yếu được bố trí theo bài, không theo chủ đề, thiếu tính hệ thống; nhiều đơn vị kiến thức mang tính hàn lâm, tính liên môn và thực tiễn mờ nhạt gây khó khăn cho việc thực hiện phương pháp.

- Phương pháp “Bàn tay nặn bột” được thực hiện theo chủ đề, trong nhiều tiết, kéo dài nhiều tuần nên không thuận lợi cho việc bố trí thời khóa biểu, sắp xếp lớp học,...của nhà trường.

- Để thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực đòi hỏi giáo viên phải đầu tư rất nhiều thời gian, công sức cho việc xây dựng kế hoạch dạy học; đồng thời phải có năng lực tổ chức, năng lực nghiên cứu khoa học,...Tất cả tạo lực cản không nhỏ cho người đứng lớp.

- Hiện nay, số học sinh được biên chế trong từng lớp khá đông nên việc tổ chức học tập và các hoạt động trải nghiệm rất khó khăn. Hơn nữa, năng lực của học sinh trong mỗi lớp không đồng đều, nhiều em thụ động, chưa quen tự tìm tòi, khám phá, đề xuất vấn đề, nhất là học sinh là dân tộc thiểu số, học sinh vùng sâu, vùng xa nên chưa đáp ứng được yêu cầu của phương pháp này.

2. Số lượng Phòng GD&ĐT, sở trường, lớp, cán bộ, giáo viên, học sinh tham gia tập huấn và thực hiện dạy-học phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực

a) Số Phòng GD&ĐT: 10/10 – tỉ lệ: 100%

b) Số trường, lớp, cán bộ, giáo viên:

- Cấp Tiểu học:

+ Số trường: 32

+ Số lớp: 64

+ Số cán bộ, giáo viên được tập huấn: 100%

+ Số giáo viên thực hiện: 80

+ Số học sinh tham gia học tập: 192

Trong đó: Khối 4: 36 lớp – 108 học sinh; Khối 5: 28 lớp – 84 học sinh.

- Cấp THCS:

+ Số trường: 78

+ Số lớp: 195

+ Số cán bộ, giáo viên được tập huấn: 100%

+ Số giáo viên thực hiện: 356

+ Số học sinh tham gia học tập: 6825

Trong đó: Khối 6: 92 lớp – 3230 học sinh; Khối 7: 70 lớp – 2457 học sinh; Khối 8: 18 lớp – 645 học sinh; Khối 9: 12 lớp – 493 học sinh

3. Đánh giá hiệu quả của phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực

3.1. Những ưu việt của phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực

a) Về phía giáo viên

- Dễ dàng tạo được không khí sinh động, thân thiện trong giờ dạy.

- Tạo phong cách năng động, xử lý tình huống nhanh, chính xác; các thao tác thực hành, sử dụng thiết bị dạy học và phối hợp các phương pháp dạy học nhuần nhuyễn hơn.

- Để đáp ứng được yêu cầu của phương pháp “Bàn tay nặn bột”, giáo viên phải thường xuyên tự học, tự nghiên cứu, bồi dưỡng chuyên môn nên nâng cao được trách nhiệm, năng lực chuyên môn, kiến thức khoa học của người đứng lớp.

- Qua nguồn thông tin từ phía học sinh, giáo viên thu thập thêm nhiều kiến thức thực tế, rút được kinh nghiệm trong việc xử lý tình huống trên lớp. Điều đó giúp ích cho giáo viên rất nhiều trong công tác giảng dạy.

b) Về phía học sinh

- Phương pháp “Bàn tay nặn bột” góp phần hình thành tác phong và phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả cho học sinh, giúp các em bước đầu tập nghiên cứu khoa học.

- Phương pháp “Bàn tay nặn bột” kích thích được tính tò tò, mong muốn khám phá, nghiên cứu khoa học nên học sinh rất hứng thú khi học tập.

- Phương pháp “bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực đặt học sinh làm trung tâm của quá trình nhận thức nên các em thực sự phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập; tự tin và mạnh dạn trao đổi, tranh luận, bày tỏ quan điểm cá nhân; chủ động ghi lại những suy nghĩ, những dự đoán, cách giải thích và các đề xuất thí nghiệm.

- Học sinh được tạo điều kiện để phát triển khả năng tư duy, dự đoán, suy luận, tự tìm tòi kiến thức mới dưới sự hướng dẫn của giáo viên một cách thoải mái, tự nhiên mà không bị gò ép, không quá lệ thuộc vào sách giáo khoa và giáo viên.

- Học sinh được rèn luyện kỹ năng diễn đạt, nói, viết, vẽ; hiểu và nhớ lâu kiến thức được học; đồng thời có thể phát triển nhân cách thông qua hoạt động tập thể khi làm việc nhóm.

3.2. Những hạn chế, khó khăn của phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực, nguyên nhân và giải pháp khắc phục

a) Những hạn chế, khó khăn và nguyên nhân

- Phương pháp “Bàn tay nặn bột” yêu cầu khá cao năng lực của giáo viên và học sinh: phải có hiểu biết rộng và sâu về khoa học tự nhiên, có kiến thức thực tế, khả năng linh hoạt khi ứng phó tình huống, khả năng trình bày, tổ chức,... Điều đó không phải giáo viên và học sinh nào cũng đáp ứng được, nhất là trong tình hình nhân lực ở địa bàn Kon Tum hiện nay.

- Việc thực nghiệm phương pháp “Bàn tay nặn bột” đòi hỏi sự đầu tư nhiều thời gian, công sức của cả người dạy và người học nên khó sử dụng thường xuyên, đại trà.

- Do tính chất đặc thù nên phạm vi áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” tương đối hẹp (chỉ phù hợp với một số môn Khoa học tự nhiên, ở một vài chủ đề)

- Do bước đầu tiếp cận và sử dụng phương pháp, hơn nữa lại không được thực nghiệm thường xuyên nên việc thực hiện 5 pha của tiến trình dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột” của giáo viên và học sinh còn nhiều lúng túng, mất nhiều thời gian, thiếu hiệu quả.

- Học sinh ở địa phương Kon Tum đa số là người dân tộc thiểu số nên hạn chế trong kỹ năng phát biểu, trình bày ý kiến cá nhân, hợp tác nhóm, rụt rè khi đề xuất các phương án thực nghiệm, gây khó khăn không nhỏ cho giáo viên khi tổ chức lớp học.

- Việc sử dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” nhiều khi cần có sự hỗ trợ, giúp đỡ của địa phương và phụ huynh. Điều này rất khó trong điều kiện kinh tế và mặt bằng dân trí ở một tỉnh miền núi như Kon Tum.

b) Một số giải pháp khắc phục

- Sở GD&ĐT đã tiến hành lựa chọn trường, giáo viên, học sinh tương đối thuận lợi, phù hợp cho việc thực nghiệm phương pháp “Bàn tay nặn bột”.

- Tổ chức các buổi Hội thảo chuyên đề các cấp (tỉnh, huyện, trường) để phân tích những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện phương pháp, tạo điều kiện cho cán bộ quản lí, giáo viên có cơ hội trao đổi kinh nghiệm, học hỏi lẫn nhau. Chọn giáo viên thực hiện tiết dạy mẫu để qua đó trao đổi, thống nhất chung về cách thức thực hiện.

- Sở GD&ĐT tổ chức nhiều đoàn cán bộ quản lí, giáo viên có chuyên môn vững vàng tiến hành dự giờ các tiết học sử dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” để góp ý, tư vấn cho giáo viên trực tiếp đứng lớp.

- Khuyến khích, động viên giáo viên tự làm đồ dùng dạy học, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để khắc phục sự thiếu thốn về trang thiết bị khi thực hiện phương pháp.

- Các đơn vị đã tăng cường tổ chức các giờ học ngoại khóa để từng bước nâng cao kỹ năng mềm cho học sinh.

- Xây dựng các chuyên đề phù hợp, giáo viên thường xuyên rèn luyện kỹ năng dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”.

4. Những định hướng, đề xuất, kiến nghị về việc triển khai phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực

- Tiếp tục thực hiện và triển khai nhân rộng phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực.

- Tăng cường việc chia sẻ, trao đổi, học hỏi của giáo viên về phương pháp “Bàn tay nặn bột” bằng nhiều hình thức, nhất là trên “Trường học kết nối”.

- Tổ chức các lớp tập huấn nhằm nâng cao nhận thức, năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên về kiến thức, kỹ năng dạy học bằng phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực; thành lập các tổ tư vấn chuyên môn để giúp đỡ giáo viên các trường.

- Làm tốt công tác xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với phương pháp “Bàn tay nặn bột”.

- Các đơn vị thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn để hoàn thiện các chủ đề, tiến trình dạy học và phương pháp tổ chức hoạt động dạy học.

- Tiếp tục tổ chức các hội nghị, hội thảo, sinh hoạt chuyên môn cấp trường, cụm trường về phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực.

- Tổ chức thi giáo viên giỏi sử dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” để tôn vinh và nhân rộng các điển hình tiên tiến.

- Đầu tư xây dựng và hoàn thiện phòng học bộ môn, phòng thí nghiệm, các thiết bị dạy học.

5. Các sản phẩm thực nghiệm phương pháp “bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực

- Chủ đề Lá – Sinh học 6 (Giáo án + đĩa CD)
- Bài: Những điều kiện cần cho hạt nảy mầm – Sinh học 6 (Giáo án + đĩa CD)
- Chủ đề: Lực đẩy Ácimét - Vật lí 8 (Giáo án + đĩa CD)
- Chủ đề: Sự bay hơi – Vật lí 6 (Giáo án + đĩa CD)
- Chủ đề: Sự co giãn vì nhiệt của các chất – Vật lí 7 (Giáo án + đĩa CD)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Giám đốc, các Phó giám đốc (theo dõi);
- Lưu: VP, GDTrH.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hóa